

Đề bài:

Bình giảng bài thơ

**Người bạn tù**

**thổi sáo**

trong tập thơ

**Nhật kí trong tù**

của Hồ Chí Minh.

## Bài làm

*Thơ Bác là tâm hồn của Bác.*

*Nhật kí trong tù* là tâm hồn của một người tù cộng sản – Hồ Chí Minh gửi trọn trong những vần thơ. Một tâm hồn yêu nước thiết tha, yêu nước sâu sắc. Yêu nước, yêu người hai dòng tư tưởng ấy như hai cung đàn vọng suốt bài thơ. Hai cung đàn với hai cung bậc, âm hưởng thâm trầm tha thiết... rồi gặp nhau tạo nên âm điệu tuyệt vời lắng đọng sâu xa trong trái tim người đọc.

*Người bạn tù thổi sáo* là một trong những giai điệu vô cùng tuyệt tác, là nơi hòa âm của hai cung đàn độc đáo đó.

*Người bạn tù thổi sáo*, tiếng sáo thâm trầm da diết nhớ thương. Thương người lao khổ và thương “nước non rên xiết trong xiềng xích”.

*Bỗng nghe trong ngục sáo vi vu*

*(Ngục trung hốt thỉnh tư hương khúc)*

Trong chốn lao tù mờ mịt âm u bỗng nghe đâu đây khúc nhạc nhớ quê vơi vơi! Bao nỗi niềm ưu tư ủ kín trong lòng nay mới được thoát ra từ điệu sáo.

Lời thơ lắng sâu, man mác một nỗi nhớ thương buồn bã, một niềm cảm thông sâu sắc ân tình. Nghe tiếng sáo mà đoán được lòng người thổi sáo, tâm hồn Bác thật là tinh tế, nhạy cảm khác thường “hốt thỉnh” mà biết ngay đó là “tư hương khúc” thì tài thật. Bá Nha ngày xưa gảy đàn. Từ Kỳ ngồi nghe mà đoán được tâm hồn của bạn:

*Nga nga hồ! Chí tại cao sơn*

*Dương dương hồ! Chí tại lưu thủy*

*(Tiếng đàn lên cao, lòng người đang hướng về non.*

*Tiếng đàn khoan nhặt, ấy dòng người đang gửi nơi dòng nước chảy).*

Sở dĩ Từ Kỳ hiểu được nỗi lòng Bá Nha bởi họ đã là bạn tri âm tri kỉ. Còn người tù thổi sáo không phải là người bạn trên đường đời hoạt động của Bác, không phải người cùng chung chí hướng và càng không phải người cùng dân tộc với Bác. vậy mà nghe tiếng sáo, Bác hiểu ngay được nỗi lòng người thổi sáo! Phải chăng lòng thương người lao khổ bị áp bức nặng nề đã khơi sâu trong tâm hồn Bác một nỗi cảm thông vô hạn. Bác với người tù không là hai tri âm, song tâm hồn Bác là bạn tri âm của tâm hồn người bạn tù đau khổ đó. Lòng thương người đã đưa Bác đến gần hơn với con người đau khổ bị áp bức trên thế gian. Càng thương nhân loại đau thương bao nhiêu, tâm hồn Bác lại thiết tha với đồng bào dân tộc mình bấy nhiêu, càng đau đầu nghĩ về quê hương, Tổ quốc mình bấy nhiêu:

*Ngục trung hốt thỉnh tư hương khúc.*

Đâu chỉ là khúc nhạc nhớ nhà, nhớ quê của người chồng nơi tù ngục! Đó còn là nỗi lòng nhớ nước sâu xa của một tâm hồn yêu nước vô biên, của một người chiến sĩ cách mạng đấu tranh đến cùng cho “Nước độc lập, dân tự do,

đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành” chẳng may bị giam hãm trong tù ngục, không được đem tài năng của mình để thực hiện ước mơ.

Tư hương – cái hồn của câu thơ, cái “ý tại ngôn ngoại” của lời thơ có lẽ nằm trọn trong hai tiếng đó. Tư hương khúc của người tù xa cách quê hương, “tư hương khúc” của một tâm hồn nhớ nước thương dân. Hai tâm hồn, hai khúc “tư hương” tuy hai mà một quyện chặt vào nhau, hòa âm tuyệt vời. Hai dòng tư tưởng trong sáng, đẹp tươi: một yêu nước một yêu người – có lúc rì rào, có lúc hùng tráng lai láng chảy trong từng bài, từng đoạn, từng câu đến “tư tưởng” hòa thành một lung linh rục rờ, ấm áp lạ thường.

Thơ hay khi thơ mang tâm hồn của hiện thực, của cuộc sống con người. Câu thơ Bác, ân tình và truyền cảm mạnh mẽ bởi thơ Bác không hề “tô son trát phấn” hiện thực, thơ Bác không thi vị hóa hiện thực, thơ Bác hiện thực xiết bao. Chất trữ tình trong thơ Bác bao quanh cái nền hiện thực và là hiện thực. Chất men say người đó âm vang, rung lên thấm sâu trong lòng người đọc, người nghe. Từ tâm hồn *Người bạn tù thối sáo* khúc nhạc nhớ quê hương vang lên, bay lên âm điệu thê lương buồn bã:

*Khúc nhạc tình quê chuyển điệu sầu  
(Thanh chuyển thê lương, điệu chuyển sầu).*

Phải chăng đó là tất cả nỗi lòng của một con người tha thiết chờ mong, khát khao mà vẫn không hề được gặp, được trở về đoàn tụ với gia đình! Hay tâm hồn Bác quá thương người mà bật lên tiếng thơ như vậy. Thật khó mà biết được. Có lẽ đó là tâm hồn Bác trước khúc nhạc nhớ quê với vợ! Khúc nhạc buồn thương, âm thê lương, điệu thâm trầm buồn bã của người bạn tù đã lay động sâu xa trái tim Bác – một con người:

*Bác chẳng buồn đau, Bác chỉ đau  
Nỗi đau dân nước, nỗi năm châu  
Chỉ lo muôn nỗi như lòng mẹ  
Cho hôm nay và cho mai sau*

Âm điệu thê lương buồn bã ấy nói lên trong lòng Bác một nỗi đau quặn lòng chua xót. Tâm trạng nhớ nhà da diết của người bạn tù làm cho tâm hồn Bác tái tê. Bác quên đi nỗi đắng cay, tủi nhục đau thương của bản thân mình mà cảm thông, an ủi nỗi đau của người khác.

Giữa lao tù đau thương khôn khổ “gối quắp lưng còng ngủ chẳng an” có ai là người đáng thương hơn Bác, có ai đáng được cảm thông hơn Bác! Tình thương của Bác ân tình ấm áp xiết bao!

Thương nước thương dân, gắn bó ân tình với đất nước nhân dân, tâm hồn Bác trong sáng, đẹp đẽ lạ thường! Càng gắn bó thiết tha với đất nước với dân, Bác càng đau đớn khi không được làm gì để phục vụ đất nước, nhân dân. Những năm tháng tù đầy, giam hãm, lòng Người chua xót nghẹn ngào:

*Thanh chuyển thể lương, điệu chuyển sầu.*

Cung đàn “chuyển” bậc, tâm hồn “chuyển” nấc, chuyển từ “thê lương” chuyển sang “buồn bã”. Từ “chuyển” ở đây nghe như có gì nghẹn ngào ray rứt tâm can. Bác ơi! Người không là thi sĩ. Người không “tả tâm” song lời thơ Người hơn cả những lời thơ “tả tâm” của bao thi sĩ. Tôi chưa được đọc hết những vần thơ “tâm trạng” của các nhà thơ Đường, Tống nhưng tôi tin rằng thơ họ dù hay đến mấy đi nữa chắc cũng đến vậy thôi. Không! Bác không “tả tâm”.

Bác chỉ nói lên lòng thương người, thương mọi kiếp khổ đau. Tình thương Bác mênh mêng dào dạt vượt sơn hà đến với những ai còn đau khổ nhớ thương:

*Muôn dặm quan hà khôn xiết nỗi.*

*(Thiên lý quan hà vô hạn cảm).*

Câu thơ như lan rộng ra “muôn dặm quan hà” như vẽ ra khoảng cách mênh mêng giữa người bạn tù với quê hương, vợ con.

Bác thương người bạn tù hay là nỗi lòng Bác nhớ nước thương dân, những mong muốn thoát thân tù ngục qua “muôn dặm quan hà” để trở về với đất nước, nhân dân. Nỗi đau tê lòng của Bác hơn lúc nào hết lại được gửi trọn trong dòng thơ ấy.

Thương nhớ miên man, tê tái tâm hồn, buồn bã thê lương hồn thơ cứ dất ta đi, đi mãi đến cuối cùng bất gặp:

*Lên lầu ai đó ngóng trông nhau.*

*(Khuê nhân cánh thượng nhất tầng lầu).*

Nàng bước lên lầu! Với nét mặt u buồn, nhợt nhạt, xanh xao bởi năm tháng chờ mong. Nghe tiếng sáo của người bạn tù, nghe âm thanh náo nùng thê lương mà tưởng ra cảnh người vợ hiền lên gác ngóng trông, chờ đón. Trí tưởng tượng của Bác thật kì diệu, phong phú; tâm hồn Bác thật bao la thấm thiết lạ thường.

Bài thơ đến đây không còn là nỗi nhớ da diết, bồi hồi xao xuyến tâm can nữa mà đã trở thành một nỗi đau thực sự xé lòng:

*Buồng the trợ trợ thiệp ôm sầu.*

Đau đớn biết bao! Uất ức, tủi hờn biết bao cảnh li biệt náo nùng của những người lao khổ đọa đày, thương nhau mà chẳng được gần nhau, nhớ nhau mà không được gần nhau. Chế độ phong kiến và giặc Tưởng bạo tàn, bộ mặt sắt và tâm hồn đá lạnh của chúng bay có nghe chăng, có thấy chăng thăm cảnh náo nùng của đôi uyên ương bất hạnh khổ đau kia:

*Khuê nhân cánh thượng nhất tầng lầu.*

Đó cũng là hình ảnh của bạn bè, của nhân dân đang chờ đón Bác trở về lái con thuyền cách mạng qua cơn sóng gió để cập bến vinh quang, đến bờ thắng lợi. “Khuê nhân” đó không là trí tưởng tượng của Bác, đó còn là hình

ảnh của những đồng chí, chiến sĩ cách mạng đang chờ mong Bác. Cảm động biết bao khi ta nghe đại tướng Võ Nguyên Giáp kể lại: “Tôi còn nhớ sau mấy hôm bồi rối ấy, tôi lại tiếp tục xuống châu Ngân Sơn. Tôi cùng đi với một đồng chí trong đoàn. Đêm đêm đi trên những triền núi thanh vắng và lạnh buốt trời khuya trong vắt, sao sáng lơ lửng trong lòng cảm thấy bơ vơ vô hạn.

Bạn bè chờ mong, nhân dân đau khổ, đất nước lầm than, tâm hồn Bác biết bao giờ thanh thản, yên vui. Lao tù tàn bạo đã ngăn Bác với nhân dân, với đồng chí. Lòng Bác nghẹn ngào đau đớn xót xa. Đến nỗi Người phải thốt lên:

*Trong ngực người nhàn nhàn quá đỗi*

*Chí cao mà chẳng đáng đồng trinh.*

Tóm lại, *Người bạn tù thối sáo* là một bài thơ hay trong tập thơ *Nhật kí trong tù* của Bác, là nơi hai dòng tư tưởng yêu nước và yêu người gặp gỡ hài hòa, trong sáng lung linh. Lòng yêu nước, yêu nhân loại đau thương và tinh thần quốc tế vô sản của Người đến *Người bạn tù thối sáo* đã hòa thành một khối cao đẹp trong sáng lạ thường.

*Người bạn tù thối sáo* – một biểu hiện nghệ thuật đặc sắc và độc đáo của phong cách thơ Bác. Chưa bao giờ chất trữ tình và tự sự trong một bài thơ tứ tuyệt lại quện chặt lạ lùng như ở đây. Tự sự là cái nôi của trữ tình. Trữ tình làm cho cái nôi tự sự thêm hiện thực, thêm màu sắc đậm đà.

*Người bạn tù thối sáo* đó còn là bức tranh tuyệt đẹp trong thơ ca. Một người bạn tù thối sáo, một người khách tri âm và một khuê nhân u buồn trông đợi mỗi mòn...

*Người bạn tù thối sáo* xứng đáng là loại thơ nói ít mà gợi nhiều, là “loại thơ có màu sắc thanh đậm, có âm thanh trầm lắng, không phô diễn mà như cố khép lại trong đường nét để cho người đọc tự thưởng thức lấy phần ý ở ngoài lời”.

(Phan Xuân Vinh, Trường THPT Trần Quốc Tuấn – Quảng Ngãi)